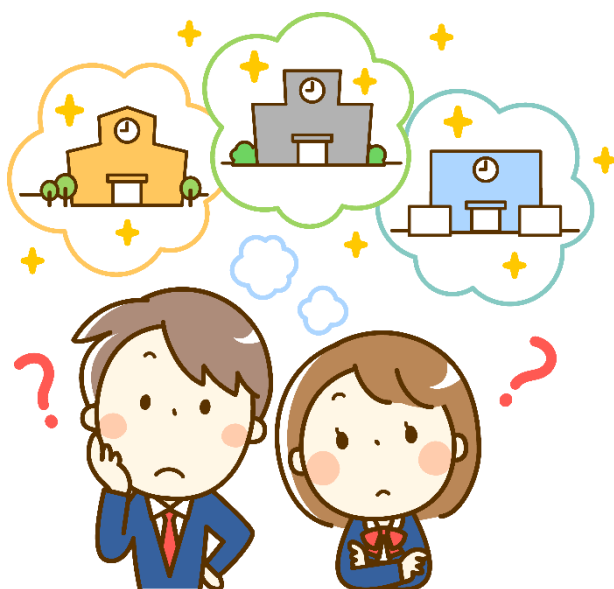


がいこくじん こ ほごしゃ しんろ
外国人の子どもと保護者のための進路ガイダンス 2026

BUỔI HƯỚNG DẪN ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI CHO
TRẺ EM VÀ PHỤ HUYNH NƯỚC NGOÀI 2026

しりょう
資料 / Tài liệu



13:00 ~ 16:30, ngày 1/8/2026 (Thứ 7)
Đại sảnh, Trung tâm Quốc tế Nagoya

しゅさい こうざい な ご や こくさい
主催：(公財)名古屋国際センター
Tổ chức: Trung tâm Quốc tế Nagoya

きょうさい な ご や しきょういくいいんかい
共催：名古屋市教育委員会

Đồng tổ chức: Ủy ban giáo dục thành phố Nagoya

こうえん あいちけんきょういくいいんかい
後援：愛知県教育委員会

Hỗ trợ: Ủy ban giáo dục tỉnh Aichi





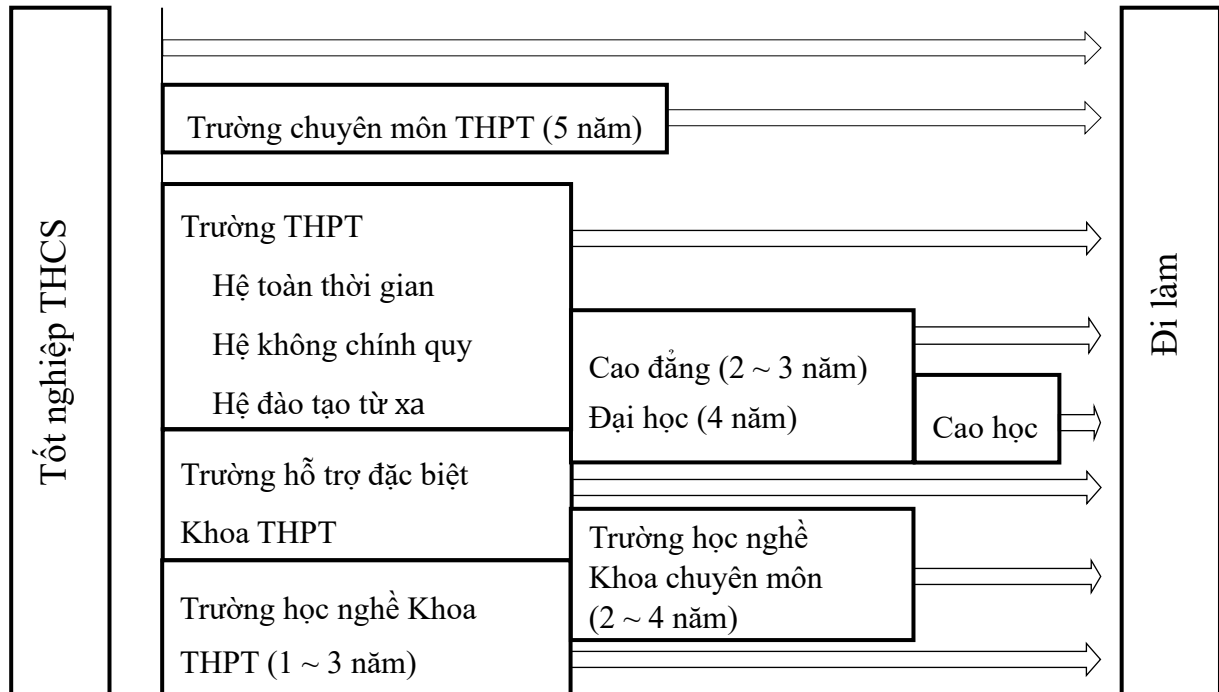
I Về định hướng tương lai sau khi tốt nghiệp THCS	1
II Về định hướng cho những người chưa tốt nghiệp THCS	10
【Tài liệu 1】 Về nhóm A và B của trường THPT công lập (Hệ toàn thời gian)	12
【Tài liệu 2】 Nơi có thể xem được các bài thi của 5 năm trước	12
Giới thiệu các trường	
Trường THPT Aichi Kenritsu Nakagawa Seiwa	13
Trường Chuyên môn Nagoya Kougaikin	
- Gakkou Houjin Denpa Gakuen	14
Trường Chuyên môn Nagoya Jouhou – Nagoya Gakuen	15
Trường THPT Aichi Kenritsu Johoku Tsubasa	16
Trường THPT Nagoya Shiritsu Kougyou - Khoá không chính quy (Ca tối)	17
Trường THPT Nagoya Shiritsu Chuo - Khoá không chính quy (Ca tối)	18

I Về định hướng tương lai sau khi tốt nghiệp THCS

1 Hướng đi chủ yếu sau khi tốt nghiệp THCS

Sau khi tốt nghiệp THCS, có thể đi làm hoặc học lên THPT.

Trong hầu hết các trường hợp, cần kiểm tra học lực và phỏng vấn với trường



Sau khi tốt nghiệp trường THPT thì cơ hội làm việc cũng như nghề nghiệp sẽ tăng lên



Chưa tốt nghiệp THCS thì không thể vào học THPT



Với người chưa tốt nghiệp THCS thì tham khảo trang 10

「II Định hướng tương lai cho những người chưa tốt nghiệp THCS」



Các từ hay xuất hiện trong tài liệu này

公立 (công lập) ... trường được lập bởi nhà nước, tỉnh hoặc thành phố

私立 (tư lập) ... được lập bởi cá nhân hoặc tư nhân

考查／試験 ... khảo thí * **検査** cũng được hiểu nghĩa là khảo thí

入試 ... Thi đầu vào

受験／受検 ... Dự thi đầu vào

2 Các loại trường THPT

(1) Trường THPT công lập và Trường THPT tư lập

Trường THPT công lập	Trường THPT tư lập
○ Ngoài các khoa thông thường, còn có các khoa như khoa công nghiệp, khoa thương nghiệp, khoa tổng hợp, ○ Có cả hệ không chính quy và đào tạo từ xa	○ Tùy trường mà phương châm đào tạo khác nhau ○ Có trường có cả khoa công nghiệp và thương nghiệp

(2) Ngoài ra còn có các trường

Trường THPT quốc lập và trường chuyên môn THPT quốc lập.
Có thể lấy bằng tốt nghiệp THPT tại khóa THPT của trường học nghề.

3 Về Trường THPT công lập

※ Từ kỳ tuyển sinh năm 2024, thí sinh có thể đăng ký dự thi trực tuyến trên website.



Để biết thêm thông tin về hướng dẫn đăng ký trực tuyến, hãy xem mục 8. Giới thiệu về đăng ký dự thi trực tuyến trên trang 8.

(1) Hệ toàn thời gian và Hệ không chính quy

Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy
○ Học từ sáng tới chiều ○ Khóa 3 năm	○ Hệ không chính quy ca ngày: học 4 tiếng ban ngày ○ Hệ không chính quy ca tối: học 4 tiếng từ buổi chiều ○ Học trong 4 năm ○ Ở một số nơi, bạn có thể tốt nghiệp trong ba năm.

Ngoài ra, còn có các trường đào tạo từ xa.

(2) Có nhiều khoa khác nhau

Khoa thông thường	Học trọng tâm vào các môn như Quốc Ngữ, Toán, Tiếng Anh. Có thể đặt mục tiêu cho học lên hay đi làm
Khoa chuyên môn	Có các khoa như khoa công nghiệp, thương nghiệp, nông nghiệp, gia đình, phúc lợi Học về kỹ thuật cũng như kỹ năng chuyên môn
Khoa tổng hợp	Có thể chọn chương trình học theo định hướng tương lai

Ở các trường THPT tư lập cũng có các khoa công nghiệp, thương nghiệp, v.v.

(3) Về kì thi đầu vào trường THPT công lập hệ toàn thời gian

① Tuyển chọn học sinh người nước ngoài

Học sinh mà bản thân hay phụ huynh của học sinh đó có quốc tịch nước ngoài, và có thời gian ở Nhật dưới 6 năm vẫn có thể dự thi được.

Dự thi kiểm tra học lực và phỏng vấn.

Bài kiểm tra học lực gồm các bài thi cơ bản về Quốc ngữ, toán và tiếng Anh. Trong bài thi có phiên âm chữ hiragana trên chữ kanji.

Các trường dưới đây có tuyển

【Khoa thông thường】

Khu vực Owari
Trường THPT Nagoya Minami
Trường THPT Komaki
Trường THPT Higashiura

Khu vực Mikawa
Trường THPT Koromodai
Trường THPT Anjo Minami
Trường THPT Mito Aoba

【Khoa chuyên môn • Khoa tổng hợp】

Trường THPT Toyota Koka (Khoa công nghiệp)	Trường THPT Iwakura Sougou (Khoa tổng hợp)
Trường THPT Toyokawa Koka (Khoa công nghiệp)	Trường THPT Chiryu (Khoa tổng hợp)
Trường THPT Nakagawa Seiwa (Khoa Career Business)	Trường THPT Toyohashi Nishi (Khoa tổng hợp)



Để biết được có thể đăng kí dự kì thi tuyển chọn học sinh nước ngoài được hay không thì xin liên hệ khoa giáo dục THPT của ủy ban giáo dục tỉnh Aichi.

☎ 052-954-6786

② Thi tuyển chọn thông thường

Trường THPT công lập được chia làm 2 nhóm A và B.

Từ các trường trong nhóm A và B có thể đăng kí nguyện vọng mỗi nhóm 1 trường, tối đa được 2 trường.

Tham gia kì thi kiểm tra học lực môn quốc ngữ, xã hội, toán, vật lý, tiếng Anh bằng hình thức thi trắc nghiệm.

Chỉ được dự kì thi kiểm tra học lực 1 lần.

Có trường có thêm phần thi phỏng vấn.



Giới thiệu về nhóm A và nhóm B có ở phần 【Tài liệu 1】 ở trang 12

③ Thi tuyển chọn có tiền cử

Có nhận học sinh được trường THCS tiền cử.

Có phỏng vấn.

④ Tuyển chọn đặc biệt

Chỉ 1 số trường thực hiện.

Thi phỏng vấn. Dự một trong các bài thi sau: viết luận, kiểm tra học lực cơ bản hoặc thuyết trình.

⑤ Tuyển chọn du học sinh về nước

Người đã sống cùng người bảo hộ trên 2 năm ở nước ngoài trở về nước và sống ở Nhật dưới 2 năm có thể dự thi.

Có kiểm tra học lực và phỏng vấn.

(4) Về kì thi nhập học trường THPT công lập hệ không chính quy

Kiểm tra học lực bao gồm những câu hỏi cơ bản các môn quốc ngữ, toán học, tiếng Anh. Còn có viết luận và phỏng vấn.

Có thể dự thi ở bất kì trường THPT hệ không chính quy trong tỉnh.

【Hệ không chính quy ban đêm】

Khoa thông thường		
Trường THPT Meiwa	Trường THPT Nagoya Nishi	Trường THPT Atsuta
Trường THPT Kasugai	Trường THPT Inuyama	Trường THPT Kochino
Trường THPT Komaki	Trường THPT Ichinomiya	Trường THPT Tsushima
Trường THPT Yoksuka	Trường THPT Obu	Trường THPT Toyota Nishi
Trường THPT Okazaki	Trường THPT Hekinan	Trường THPT Anjo
Trường THPT Isshiki	Trường THPT Gamagori	Trường THPT Nagoya shiritsu Chuo
Trường THPT Toyohashi shiritsu Toyohashi		

Khoa công nghiệp	Khoa thương nghiệp
Trường THPT Johoku Tsubasa (Khoa chế tạo sản phẩm)	Trường THPT Seto Koka (Khoa kinh doanh tổng hợp)
Trường THPT Nagoya Koka (Khoa cơ khí)	Trường THPT Handa Shogyo (Khoa kinh doanh tổng hợp)
Trường THPT Toyota Koka (Khoa cơ khí)	Trường THPT Nagoya shiritsu Chuo (Khoa thương nghiệp)
Trường THPT Okazaki Koka (Khoa cơ khí)	Trường THPT Toyohashi shiritsu Toyohashi (Khoa kinh doanh tổng hợp)
Trường THPT Kariya Higashi (Khoa cơ khí)	
Trường THPT Toyohashi Koka (Khoa cơ khí)	
Trường THPT Nagoya shiritsu Kogyo (Khoa kĩ thuật công nghiệp)	

【Hệ không chính quy ban ngày】

Khoa thông thường		Khoa tổng hợp
Trường THPT Ichinomiya Okoshi Kogyo	Trường THPT Kariya Higashi	Trường THPT Johoku Tsubasa
Trường THPT Saya	Trường THPT Mito Aoba	
Trường THPT Taketoyo	Trường THPT Nagoya shiritsu Chuo	
Trường THPT Yutakano	Trường THPT Toyohashi shiritsu Toyohashi	

4 Về trường THPT tư lập

(1) Đặc trưng của trường THPT tư lập

Tùy theo trường THPT tư lập mà có đặc trưng khác nhau.

Hãy thu thập thông tin tại các buổi giới thiệu về trường học và Hội thảo các trường tư lập Aichi.

Hội thảo các trường tư lập Aichi

- Thời gian: Ngày 19 (Thứ tư) và ngày 20 (Thứ năm), tháng 8 năm 2026
- Địa điểm: Vantelin Dome Nagoya (Nagoya-shi Higashi-ku Daikō Minami 1-chōme 1-1)

(2) Thi đầu vào trường THPT tư lập

Có thi nhập học có tiền cử và thi nhập học thông thường

Thi nhập học có tiền cử	Thi nhập học thông thường
○ Chỉ dự thi được 1 trường ○ Nếu đậu thì không thể dự thi trường khác ○ Kiểm tra học lực và phỏng vấn	○ Thi được nhiều trường ○ Có thể dự thi trường THPT công lập ○ Kiểm tra học lực bằng thi 5 môn giáo khoa ※ Cũng có trường thi 3 môn giáo khoa ※ Cũng có trường có thi phong vấn

5 Về Chương trình THPT tại trường học nghề

(1) Đặc trưng trường học nghề Khoa THPT

Là trường tư lập.

Có thể lấy được bằng cấp và kỹ thuật có liên quan đến công việc.

Có nhiều trường lấy được bằng tốt nghiệp THPT.

(2) Nội dung học

Phân khoa trang phục, gia chánh	Học về nấu ăn và thời trang
Phân khoa công nghiệp	Học về cơ khí, điện tử và điện
Phân khoa vệ sinh	Học về nấu ăn, làm đẹp, làm tóc
Phân khoa thương nghiệp, nghiệp vụ	Học về kinh doanh
Phân khoa văn hóa giáo dưỡng (thiết kế)	Học về âm nhạc, mỹ thuật và thiết kế
Phân khoa phúc lợi xã hội	Học về phúc lợi, điều dưỡng

Hãy thu thập thông tin tại các buổi giới thiệu về trường học và Hội thảo các trường học nghề (khoa THPT) của Aichi.

Hội thảo các trường học nghề (khoa THPT) của Aichi

- Thời gian: Ngày 12 (Thứ bảy), tháng 9 năm 2026, từ 10:00 đến 15:30
- Địa điểm: Biyou Aichi Kaikan (Nagoya-shi Naka-ku Kamimaezu 2-10-28)

(3) Thi tuyển đầu vào trường học nghề Khoa THPT

Tùy vào trường dự thi mà có sự khác nhau. Hãy xác nhận với thầy cô của trường.

6 Hướng dẫn định hướng tương lai tại THCS

(1) Buổi thuyết minh về định hướng tương lai

Học sinh năm 3 và người bảo hộ tập trung tại địa điểm như là phòng tập thể dục để lắng nghe thuyết trình về định hướng tương lai.

Thuyết trình về cách quyết định chọn hướng đi tương lai.

Có thể nghe các anh chị đã tốt nghiệp kể chuyện về cách định hướng tương lai.

(2) Khảo sát nguyện vọng về định hướng tương lai

Ghi nguyện vọng trường muốn vào học và bảng khảo sát nhận được từ trường.

Nộp bảng khảo sát vào một vài ngày sau khi nhận. Chú ý kì hạn nộp.

(3) Trò chuyện cá nhân với phụ huynh

Để có thể quyết định hướng đi tương lai một cách cụ thể, giáo viên chủ nhiệm sẽ nói chuyện riêng với học sinh và người bảo hộ.

(4) Tờ bướm, Shinrodayori

Nhận được tờ bướm và Shinrodayori từ trường học.

Có nhiều thông tin quan trọng như là kì hạn nộp hồ sơ.

Có ghi nhiều thông tin về buổi tư vấn nhập học và các buổi tư vấn tuyển sinh của các trường THPT.

7 Lịch trình cho đến khi dự thi nhập học của học sinh năm 3 trường THCS

(1) Lịch trình quyết định hướng đi tương lai (ví dụ)

Tháng	Các việc được tiến hành
Tháng 4	Buổi thuyết minh về định hướng tương lai/ Khảo sát nguyện vọng về định hướng tương lai
Tháng 5	Thi giữa kỳ
Tháng 6	Thi cuối kỳ/ Tư vấn giáo dục
Tháng 7	Trò chuyện cá nhân với phụ huynh
Tháng 8	※Nên tham gia các buổi giới thiệu về trường học và trải nghiệm học thử của trường
Tháng 9	Khảo sát nguyện vọng về định hướng tương lai
Tháng 10	Thi giữa kỳ
Tháng 11	Tư vấn giáo dục/ Thi cuối kỳ
Tháng 12	Trò chuyện cá nhân với phụ huynh ※Tư vấn thi trường tư lập
Tháng 1	Trò chuyện cá nhân với phụ huynh ※Tư vấn thi trường công lập
Tháng 2	Khi thi đầu vào bắt đầu từ tháng 1 Tham khảo bảng dưới
Tháng 3	

※Lịch trình và cách tiến hành của từng trường khác nhau

(2) Lịch Trình kì thi đầu vào (1 phần)

	THPT tư lập	THPT công lập	
		Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy
Ngày 13 tháng 1 (thứ 4)	Kỳ thi nhập học có tiên cử		
Ngày 20 tháng 1 (thứ 4) Ngày 21 tháng 1 (thứ 5) Ngày 22 tháng 1 (thứ 6)	Kỳ thi nhập học thông thường		
Ngày 04 tháng 2 (thứ 5)		Tuyển chọn học sinh người nước ngoài Thi tuyển chọn có tiên cử / tuyển chọn các chương trình đặc biệt	
Ngày 12 tháng 2 (thứ 6)			Kiểm tra đầu vào
Ngày 24 tháng 2 (thứ 4)		Thi tuyển chọn thông thường	
Trung tuần tháng 3		(Nếu còn chỉ tiêu tuyển sinh) Tuyển sinh đợt 2 Kiểm tra đầu vào	(Nếu còn chỉ tiêu tuyển sinh) Tuyển sinh đợt 2 Kiểm tra đầu vào



Hãy tham gia buổi giới thiệu về trường học và trải nghiệm học thử của trường.
 Khi tham gia sẽ thấy rõ sự khác nhau giữa các trường tư lập.
 Đăng kí trực tiếp với trường THCS hoặc đăng kí trong trang web của trường THPT.



Hãy tham gia vào buổi thuyết trình tập trung chung giữa trường THPT tư lập và trường học nghề.
 Có buổi tư vấn cá nhân
 Lịch trình được ghi ở trang 5, 6

8 Giới thiệu về đăng ký dự thi trực tuyến

Các trường trung học phổ thông công lập tỉnh Aichi sử dụng hệ thống đăng ký dự thi trực tuyến. Học sinh đăng ký thông tin dự thi thông qua hệ thống trực tuyến. Học sinh phải in phiếu dự thi nhận được trên web đăng ký và đem theo vào ngày dự thi.

Các web đăng ký có thể được truy cập từ máy tính cá nhân, điện thoại, v.v.

Học sinh cần chuẩn bị Email để nộp đơn đăng ký. Vui lòng chuẩn bị đầy đủ mọi thứ. Vui lòng trao đổi với giáo viên của trường để biết thêm chi tiết. Nếu bạn hiện đang không theo học trường THCS nào, vui lòng tham khảo trang 11.



Liên hệ:

Hội đồng giáo dục tỉnh Aichi, phòng giáo dục THPT Nhóm hướng nghiệp

☎ 052-954-6786



9 Chi phí

	THPT công lập		THPT tư lập
	Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy	
Lệ phí dự thi	2,200 yên	950 yên	Khoảng 13,000 yên
Tiền nhập học	5,650 yên	2,100 yên	Khoảng 200,000 yên
Tiền học phí	118,800 yên / 1 năm	32,400 yên / 1 năm	Khoảng 500,000 yên / 1 năm
Những thứ cần thiết khi nhập học※	Khoảng từ 130,000~180,000 yên		Khoảng 300,000 yên

※ Tiền đồng phục, sách giáo khoa, tiền tổ chức các buổi học ngoại khóa, hội phí Hội học sinh, tiền trang thiết bị, v.v...



Tiền hỗ trợ để học sinh học sẽ do nhà nước và tỉnh hỗ trợ, nhưng là sau khi nhập học. Hãy chuẩn bị tiền trước khi nhập học.



Về tiền nhập học của trường THPT tư lập:

Nếu đỗ kì thi tuyển chọn có tiến cử, trong vòng vài ngày sau khi công bố trúng tuyển, bạn sẽ phải đóng toàn bộ tiền nhập học.

Nếu đỗ kì thi tuyển chọn thông thường, trong vòng vài ngày sau khi công bố trúng tuyển, bạn sẽ cần đóng trước một phần tiền nhập học (20,000 yên). Phần còn lại sẽ đóng sau khi trường THPT công lập công bố kết quả.

Nếu không đóng tiền nhập học, **kết quả trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ!** Xin hãy lưu ý điều này!

10 Chế độ học bổng

Có chế độ học bổng hỗ trợ chi phí học và nhập học. Có khoản phải trả lại cũng có khoản không cần trả lại.

(1) Học bổng không cần trả lại

	THPT công lập		THPT tư lập (Hệ toàn thời gian)
	Hệ toàn thời gian	Hệ không chính quy	
Tiền nhập học	Miễn trừ toàn bộ	Miễn trừ toàn bộ	Hỗ trợ 200.000 yên
Tiền học phí	Hỗ trợ toàn bộ *Tùy thuộc vào tư cách lưu trú	Hỗ trợ toàn bộ *Tùy thuộc vào tư cách lưu trú	Hỗ trợ 457.200 yên. *Tùy thuộc vào tư cách lưu trú

Làm thủ tục tại trường THPT đã chọn.

(2) Khoản tiền phải trả lại

- ① Hiệp hội phúc lợi xã hội tỉnh Aichi, tiền phúc lợi sinh hoạt (tiền hỗ trợ giáo dục)
Có thể mượn được đến 35,000 yên/ tháng (Có hạn chế tùy theo thu nhập).
Đăng kí tại hiệp hội phúc lợi xã hội ở khu vực đang sống.
- ② Chương trình vay giáo dục của chính phủ
Chương trình cho vay trước khi nhập học THPT của chính phủ.
Trả trong vòng 15 năm.
Trong thời gian đi học, có thể làm giảm khoản tiền cần phải trả.
☆Liên hệ: Cơ quan chính sách tài chính Nhật Bản - Trung tâm trả góp cho giáo dục
: ☎ 0570-008-656



Ngoài ra sẽ có các chế độ hỗ trợ dựa theo tư cách lưu trú và mức thu nhập.

(Tham khảo: Homepage của thành phố Nagoya và tỉnh Aichi)

<https://www.city.nagoya.jp/kodomo/schools/1016760/1016797/1016801.html>



<https://www.pref.aichi.jp/soshiki/kotogakko/0000006059.html>



※ Xem chi tiết về chế độ hỗ trợ tiền của trường THPT tư lập tại trang web của hiệp hội trường tư lập tỉnh Aichi

<https://www.aichi-shigaku.gr.jp/contents/hojokin.htm>



II Về định hướng cho những người chưa tốt nghiệp THCS

(1) Những người chưa tốt nghiệp THCS

Để có thể lấy được bằng tốt nghiệp THCS thì có những phương cách sau.

① **Trường trung học cơ sở ban đêm** Năm học 2025, đã khai giảng thêm hai trường trung học cơ sở ban đêm.

● Trường trung học cơ sở Nagoya shiritsu Nagoyaka

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Komaki

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Ichinomiya

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Toyota

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Toyohashi

Dành cho những đối tượng từ 15 tuổi trở lên và chưa tốt nghiệp THCS.

Bạn cũng có thể đăng ký vào học năm lớp 11 hoặc năm lớp 12.

Học tất cả các môn học ở bậc trung học cơ sở.

Sau khi hoàn thành khóa học được chỉ định, học sinh sẽ tốt nghiệp trung học cơ sở.

Học 5 ngày/tuần. Miễn phí học phí và sách giáo khoa.

Các buổi hội thảo sẽ được tổ chức từ tháng 8 trở đi.



【Liên hệ】 ● Trường trung học cơ sở Nagoya shiritsu Nagoyaka: ☎ 052-583-1511

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Komaki: ☎ 0568-77-1231

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Ichinomiya: ☎ 0586-72-0194

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Toyota: ☎ 0565-41-5116

● Trường trung học cơ sở Aichikenritsu Toyohashi: ☎ 0532-45-5703

(2) Những người đã tốt nghiệp THCS ở các quốc gia khác ngoài Nhật Bản

Bạn có thể dự thi nếu chứng minh được mình đã hoàn thành chương trình giáo dục 9 năm.

Việc dự tuyển vào các trường THPT công lập và các vấn đề liên quan khác đều được thực hiện trực tuyến.

Quy trình làm thủ tục sẽ bắt đầu từ giữa tháng 12.

Các bạn có thể xem thông tin tại trang web bên dưới.

<https://www.pref.aichi.jp/soshiki/kotogakko/0000027366.html>



Hội đồng giáo dục tỉnh Aichi, phòng giáo dục THPT

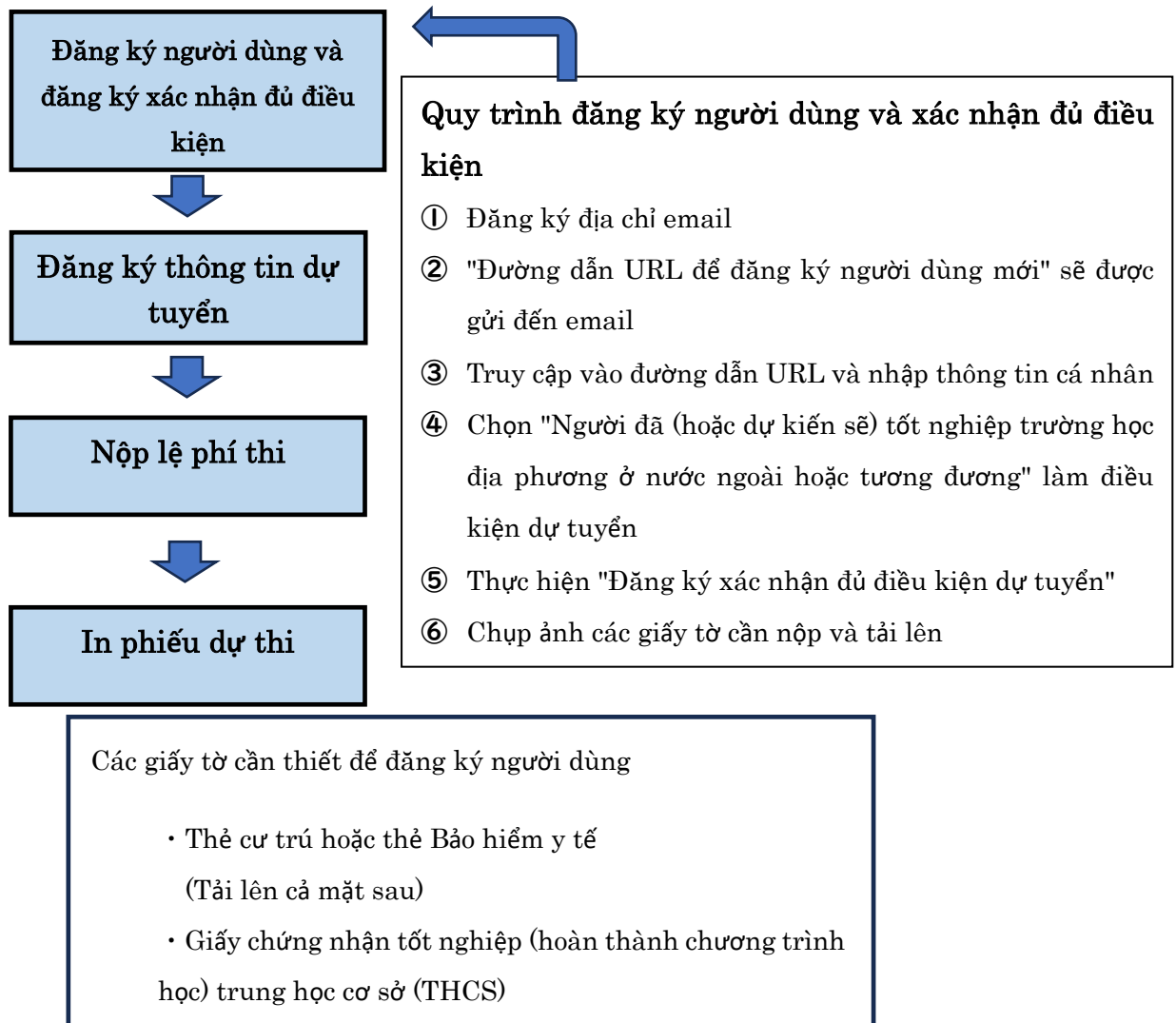
Nagoya-shi, Naka-ku, sannomaru 3-1-2

Văn phòng tỉnh, tòa thị chính phía Tây, tầng 9

☎ 052-954-6786 ✉ kotogakko@pref.aichi.lg.jp

Về cách thức đăng ký dự tuyển vào trường trung học phổ thông (THPT) công lập

Quy trình như sau:



Người tham gia dự tuyển theo diện học sinh nước ngoài hoặc người đăng ký hệ vừa học vừa làm nếu có nguyện vọng sử dụng đề thi có kèm furigana thì cần tải lên ảnh hộ chiếu gồm:



- Trang bìa
- Trang có ảnh thẻ
- Trang ghi ngày nhập cảnh vào Nhật Bản

Bạn có thể mang các giấy tờ chứng minh đến Hội đồng Giáo dục tỉnh Aichi để nhờ kiểm tra trước. Do quy trình xác nhận cần thời gian xử lý, bạn nên thực hiện vào khoảng thời gian trước tháng 12.



Phòng Giáo dục Trung học phổ thông, Hội đồng Giáo dục tỉnh Aichi
Tầng 9, Tòa nhà phía Tây của Trụ sở Chính quyền tỉnh Aichi, số 3-1-2
Sannomaru, quận Naka, thành phố Nagoya
☎ 052-954-6786 ✉ kotogakko@pref.aichi.lg.jp

【Tài liệu 1】

	Về nhóm A và B của trường THPT công lập (Hệ toàn thời gian)	
--	--	--

Có thể đăng kí đến 2 trường công lập (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2).

Trường THPT công lập được chia thành 2 nhóm, A và B.

Bạn có thể chọn 1 trường từ nhóm A, 1 trường từ nhóm B.

Hoặc chỉ chọn 1 trường cũng được.

【Khoa thông thường】

Được chia thành 2 khu vực, Owari và Mikawa.

Chỉ có thể chọn trường học ở khu vực mà bạn đang sinh sống.

Khu vực Owari được chia thành nhóm 1 và nhóm 2.

Khoa thông thường		
Khu vực <i>Owari</i>		Khu vực <i>Mikawa</i>
Nhóm 1	Nhóm 2	
Nhóm A	Nhóm A	Nhóm A
Nhóm B	Nhóm B	Nhóm B

【Khoa chuyên môn】 【Khoa tổng hợp】

Bạn có thể chọn trường học mà không liên quan đến khu vực mà bạn đang sinh sống.

Khoa chuyên môn	Khoa tổng hợp
Nhóm A	Nhóm A
Nhóm B	Nhóm B



Có thể phối hợp cả khoa thông thường, khoa chuyên môn và khoa tổng hợp.
Thảo luận với thầy cô về cách phối hợp.

【Tài liệu 2】

	Nơi có thể xem được các đề thi tuyển sinh trong 5 năm qua	
--	--	--

▪ **Quầy thông tin, trung tâm tư vấn/ thông tin Aichi kenmin**

Nagoya-shi Naka-ku Sannomaru 2-3-2, Trung tâm tự trị tỉnh Aichi, tầng 2 ☎ 052-954-6164

- Đi bộ 3 phút từ cửa ra số 5 ga “Nagoyajo”, tuyến Meijoh, tàu điện ngầm.
- Thời gian có thể sử dụng 9:00 ~ 17:15
- Ngày nghỉ: thứ 7, chủ nhật, ngày lễ



Có thể xem chi tiết ở đường link trang web bên dưới.

<https://www.pref.aichi.jp/soshiki/kotogakko/0000027366.html>

↑ 2026

Đề thi tuyển sinh

Giới thiệu các trường

Tên trường	Trường THPT Aichi Kenritsu Nakagawa Seiwa (Được đổi từ tên Nakagawa Shougyou từ năm 2023)
Địa chỉ	〒454-0912 Nagoya-shi Nakagawa-ku Noda 3 chome 280 banchi / Tel : 052-361-7457
Ga gần nhất	Đi xe đạp 5 phút từ ga Hatta (tuyến Higashiyama, tàu điện ngầm/ tuyến Kansai, tàu JR/ Kintetsu)
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	○ Đặc trưng ○ Thời gian biểu ○ Giáo trình: Khoảng 2/3 các tiết học là các môn thông thường, 1/3 là các môn chuyên môn liên quan đến thương nghiệp. Năm thứ 1, học về các môn thương nghiệp như sổ sách kế toán, xử lý thông tin,... Từ năm thứ 2, tùy vào sở thích, mỗi quan tâm của mình mà học sinh sẽ chọn các môn học chuyên môn với những môn chính liên quan đến thương nghiệp. Ngoài ra, với những học sinh nhập học bằng kỳ thi tuyển sinh dành cho người nước ngoài thì sẽ có môn tự chọn 「tiếng Nhật」 hàng năm, 1 tuần 2 tiếng. ○ Sự kiện của trường: Đại hội bóng ném, lễ hội văn hóa, ngày hội thể dục thể thao, tham quan dã ngoại, hoạt động ngoại khóa... ○ Câu lạc bộ: Các câu lạc bộ thể thao và văn hóa mang nhiều nét đặc sắc của trường THPT thương nghiệp. Đặc biệt, câu lạc bộ bóng chày (nữ) và câu lạc bộ điền kinh đã đạt nhiều thành tích, như tham gia các giải đấu cấp tỉnh. ○ Hướng đi sau khi tốt nghiệp: Đi làm: Khoảng 55%, học tiếp lên: 45% (đại học, cao đẳng, trường chuyên môn)
Học phí 1 năm (dự toán)	1 năm 118,800 yên (1 tháng 9,900 yên). * Tùy theo thu nhập mà sẽ có hỗ trợ.
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	Dự định (Tham khảo chế độ của năm 2025) Năm 1: khoảng 173.000 yên (Bao gồm dụng cụ học tập và phí tài liệu học bổ trợ. Chi phí chuyển tham quan học tập sẽ do các gia đình thanh toán trực tiếp cho công ty du lịch.) ※ Trường không có đồng phục quy định; mỗi học sinh phải tự chuẩn bị trang phục. Năm 2: khoảng 77,000 yên. Năm 3: khoảng 68,000 yên.
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	65 học sinh (Năm 1: 35 học sinh, năm 2: 18 học sinh, năm 3: 11 học sinh) • Indonesia, Trung Quốc, Nepal, Philippines, Việt Nam, v.v.
Ghi chú	

Tên trường	Trường Chuyên môn Nagoya Kougakuin (Khoá THPT) - Gakkou Houjin Denpa Gakuen
Địa chỉ	〒456-0034 Nagoya-shi Atsuta-ku Tenma 2 chome 24-14 / Tel : 052-682-7871
Ga gần nhất	◇ Đi bộ 5 phút về hướng đông nam, từ cửa ra số 3 ga Atsuta Jingu Tenmachi, tuyến Meijo, tàu điện ngầm ◇ Đi bộ 15 phút về hướng nam, từ ga Jingumae, tuyến chính Nagoya, tàu Meitetsu ◇ Đi bộ 5 phút về hướng bắc, ga Toyoda Honmachi, tuyến Tokoname, tàu Meitetsu ◇ Đi bộ 20 phút về hướng nam, từ ga Atsuta, Tuyến JR Tokaidou (có xe buýt đưa rước theo giờ)
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	○ Đặc trưng: • Các giờ học sẽ được tiến hành dựa vào việc lấy kiến thức căn bản làm trọng nên sẽ khiến ngay cả những học sinh lo lắng về việc học cũng trở nên yêu thích học tập. Là ngôi trường với khẩu hiệu [Hiếu], [Làm được], [Tự tin]. • Trường có 2 khoá học, [Khoa thông thường] và [Khoa điện khí]. • Có thể lấy được nhiều bằng cấp, chứng chỉ thi. • Tốt nghiệp tại trường cũng đồng thời lấy được bằng tốt nghiệp THPT (Trường THPT Nagoya Tachibana). ○ Thời khoá biểu: • 1 ngày 6 tiết (1 tiết 50 phút: 9:00 ~ 15:35), 1 tuần 5 ngày đến trường ○ Giáo trình: • Khoa thông thường: Chương trình học sẽ tập trung vào các môn học phổ thông (như Quốc ngữ (Tiếng Nhật), Toán học, Tiếng Anh, v.v...). Có nhiều tiết học thực hành trên máy tính, học sinh cũng được sử dụng máy tính bảng. • Khoa điện khí: Chương trình học bao gồm các môn học phổ thông, các môn chuyên ngành về điện và các tiết học thực hành như sử dụng máy bay không người lái, v.v... ○ Câu lạc bộ: • Thể thao: 11 câu lạc bộ • Văn hoá, khoa học: 6 câu lạc bộ ※ Câu lạc bộ Boxing của trường hàng năm đều tham gia đại hội hội toàn quốc, là 1 trong những đội mạnh của tỉnh. ○ Hướng đi sau tốt nghiệp: • Học lên: Khoảng 75% (đại học, các trường chuyên môn,...). - Đi làm: Khoảng 25% (tất cả những học sinh có nguyện vọng đi làm đều được các công ty nhận).
Học phí 1 năm (dự toán)	Học phí chương trình chính: 456.000 yên; Học phí chương trình trung học phổ thông hệ đào tạo từ xa: 51.600 yên *Toàn bộ học phí được trợ cấp từ nguồn hỗ trợ học phí THPT và khoản hỗ trợ bổ sung của tỉnh
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	○ Số tiền đóng khi nhập học: Khoa thông thường: 385,160 yên Khoa điện khí: 390,890 yên (Tiền nhập học, phí trang bị giáo dục, phí nhập học hệ đào tạo qua mạng, phí dụng cụ thể dục, tiền đồng phục, sách giáo khoa, phí tài liệu,...v.v..) ○ Những tiền phải đóng khác: 96,000 yên (Tiền góp quỹ tham quan, quỹ hội học sinh, phí hoạt động giáo dục.) ※ Học phí nhập học trị giá 189.000 yên thuộc đối tượng được hỗ trợ.
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	44 học sinh (Học sinh năm 1: 20 học sinh, năm 2: 14 học sinh, năm 3: 10 học sinh) Quốc tịch: Trung Quốc, Philippines, Brazil, Nepal, Peru, Việt Nam, Hàn Quốc, Nga, Indonesia
Ghi chú	• Trải nghiệm nhập học (ngày 29 tháng 8). • Buổi giới thiệu, tham quan trường (lần đầu ngày 24 tháng 10. Sau đó sẽ tổ chức 5 lần nữa).

Tên trường	Trường Chuyên môn Nagoya Jouhou (khóa THPT, khoa Xử lý thông tin)
Địa chỉ	〒458-0924 Nagoya-shi Midori-ku Arimatsu 912 Tel: 052-624-5658
Ga gần nhất	3 phút đi bộ từ ga Arimatsu tuyến chính Nagoya Meitetsu
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	○ Đặc trưng: Trường đem mong muốn có thể khiến học sinh an tâm khi đi học hơn nữa làm trọng tâm. ② Có nhiều học sinh chân thành và tốt bụng. ② Giúp học sinh có được sự tin bằng phương pháp học chậm và cẩn thận. ③ Nhận được bằng tốt nghiệp của trường THPT Mikawa, đại học Aichi Sangyou. ○ Thời gian biểu: 1 ngày có 6 tiết học ※ Phải đến trường trước 8:45 (1 tiết học là 50 phút, học từ 8:50 đến 15:20) ○ Giáo trình: Bao gồm các môn học thông thường (quốc ngữ, toán, tiếng Anh, thể dục,...v.v..) và các môn chuyên môn liên quan đến công nghệ thông tin, nhập văn bản và thương nghiệp. Ngoài ra còn có cả giờ học giao tiếp tiếng Anh, tiếng Trung. ○ Chứng chỉ • bằng cấp: Chứng chỉ xử lý thông tin Zenshou, chứng chỉ nghiệp vụ văn kiện kinh doanh Zenshou, chứng chỉ tiếng Anh thực tiễn, chứng chỉ năng lực chữ Hán tiếng Nhật, kỳ thi xử lý những đồ vật nguy hiểm, đào tạo nhân viên điều dưỡng mới,...v.v.. ○ Sự kiện của trường: Đại hội thể thao, Nhạc kịch Musical, tham quan học tập, lễ hội của trường, đại hội thể thao ... ○ Câu lạc bộ: Bóng mềm, điền kinh, bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền, máy tính. ○ Đội nhóm: Bóng rổ, cầu lông, tetsudou(đường sắt), truyện tranh Nhật Bản (manga) TCG (trò chơi thẻ). ○ Hướng đi sau tốt nghiệp của học sinh năm 2025: Học tiếp: Học liên thông lên khóa chuyên môn của trường chiếm 75% số học sinh chọn học lên cao và số còn lại sẽ học ở trường đại học, chuyên môn (chiếm 25% số học sinh chọn học lên cao) Đi làm: Khoảng 40 học sinh (làm việc ở các xí nghiệp trong tỉnh Aichi về những mảng như chế tạo, bán hàng, vận chuyển, bảo vệ, điều dưỡng hay học ở trường tu luyện tay nghề....
Học phí 1 năm (dự toán)	408.000 yên [204.000 yên x 2 kỳ (tháng 4 và tháng 9)] Mức áp dụng cho năm học 2026. *Toàn bộ học phí được trợ cấp từ nguồn hỗ trợ học phí THPT và khoản hỗ trợ bổ sung của tỉnh
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	○ Tiền đầu vào 256,700 yên (Tiền nhập học, chi phí tổ chức trại tập trung huấn luyện cho học sinh mới, sách giáo khoa, tiền sử dụng khi ứng phó với thiên tai, tiền nhập học lớp online). *Sau đó, bạn có thể được hoàn tiền tối đa lên đến 189.000 yên. ○ Tiền đồng phục, đồ thể dục, đồ dùng khi nhập học, khoảng 82,000 yên (trả cho bên cung cấp) ○ Những tiền được dùng cho mục đích khác 71,000 yên/năm (tiền quỹ du lịch, phí hội học sinh) ○ Tiền học lớp online 51,600/yên *Có trường hợp được hỗ trợ tối đa 51.600 yên.
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	37 học sinh: Brazil, Trung Quốc, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Philippines, Nepal, Việt Nam, Pakistan, Indonesia, Sri Lanka, Thái Lan
Ghi chú	Trường có chế độ dạy học hỗ trợ từng học sinh một. Trải nghiệm nhập học: ngày 19 tháng 7 (Chủ Nhật), ngày 26 tháng 7 (Chủ Nhật), ngày 01 tháng 8 (Thứ 7), ngày 23 tháng 8 (Chủ Nhật). Tham quan trường: ngày 25 tháng 10 (Chủ Nhật), ngày 31 tháng 10 (Thứ 7), ngày 08 tháng 11 (Chủ Nhật), ngày 14 tháng 11 (Thứ 7), ngày 21 tháng 11 (Thứ 7), ngày 29 tháng 11 (Chủ Nhật), ngày 05 tháng 12 (Thứ 7).

Tên trường	Trường THPT Aichi Kenritsu Johoku Tsubasa (Hệ không chính quy Hệ không chính quy ca ngày)				
Địa chỉ	〒462-0052 Nagoya-shi Kita-ku Fukutoku-cho 102 - 5 / Tel : 052-911-4421				
Ga gần nhất	Xe buýt của thành phố Nagoya: ga Johoku Tsubasa Koko. Tàu điện ngầm, tuyến Tsurumai: ga Shonaidori (đi bộ khoảng 17 phút)				
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	○ Đặc trưng: Bạn có thể chọn và học các môn học dựa theo nguyện vọng và ý thích của bạn trong các môn học tự chọn. ○ Thời khoá biểu: ST 8:40 Tiết 1: 8:55~9:40 Tiết 2: 9:50~10:35 Tiết 3: 10:45~11:30 Tiết 4: 11:40~12:25 ※ Nếu bạn muốn tốt nghiệp sớm trong 3 năm, có các lớp học tự chọn vào buổi chiều. Thời gian kết thúc của tiết 6 là 15:10. ○ Chuỗi khoa tổng hợp : Nghiên cứu chuyên sâu, Phúc lợi – Sức khoẻ, Ứng dụng Công nghệ thông tin, Cuộc sống gia đình, Sáng tạo nghệ thuật (Tự chọn sau năm nhất) ○ Sự kiện của trường: Tham quan dã ngoại, tham quan học tập, ngày hội thể thao, lễ hội văn hoá, thưởng thức nghệ thuật. ○ Câu lạc bộ: Bóng chày mềm, bóng đá, khiêu vũ, điền kinh, cầu lông, sáng tác, âm nhạc, sinh vật cảnh, cờ vây cờ tướng, LoL (trước là eSport), nghiên cứu lịch sử, khoa học tự nhiên. ○ Hướng đi sau tốt nghiệp: <table> <tr> <td>ĐH hệ 4 năm/ ĐH ngắn hạn: 24%</td> <td>Trường chuyên môn: 17%</td> </tr> <tr> <td>Đi làm: 35%</td> <td>Khác: 24%</td> </tr> </table> (Theo dữ liệu học sinh tốt nghiệp năm 2025)	ĐH hệ 4 năm/ ĐH ngắn hạn: 24%	Trường chuyên môn: 17%	Đi làm: 35%	Khác: 24%
ĐH hệ 4 năm/ ĐH ngắn hạn: 24%	Trường chuyên môn: 17%				
Đi làm: 35%	Khác: 24%				
Học phí 1 năm (dự toán)	32,400 yên (Tuỳ theo thu nhập của gia đình mà có thể được miễn trừ)				
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	Khoảng 89,000 yên (Kết thúc năm nhất, từ năm 2 trở đi sẽ được giảm một chút) Lúc nhập học tháng 4, nộp tiền phí: 50,000 yên. Đồng phục, quần áo thể dục, v.v.: Khoảng 100,000 yên. Tiền quỹ tham quan học tập: 80,000 yên.				
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	Khoảng 130 học sinh Quốc tịch: Nepal, Philippines, Trung Quốc, Trung Nam Mỹ, Trung Đông, Châu Phi, Đông Nam Á.				
Ghi chú	Trong các tiết học Quốc ngữ (Tiếng Nhật), nhà trường chủ yếu tổ chức các lớp học riêng theo trình độ phù hợp với năng lực tiếng Nhật của học sinh (học tách riêng). Đối với các tiết học khác, nhà trường sử dụng sách giáo khoa trung học phổ thông của Nhật Bản và giảng dạy bằng tiếng Nhật. Yêu cầu học sinh có trình độ tiếng Nhật tương đương từ N3 trở lên của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT).				

Tên trường	Trường THPT Nagoya Shiritsu Kougyou - Hệ không chính quy (ca tối) , Khoa Kỹ thuật Công nghiệp
Địa chỉ	〒454-0851 Nagoya-shi Nakagawa-ku Kitae-cho 3-13 / Tel : 052-361-3116
Ga gần nhất	5 phút từ ga Nakajima tuyến Aonami 5 phút từ bến xe buýt thành phố THPT shiritsu Kougyou/
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	○ Đặc trưng: Đi học vào buổi tối, hướng đến mục tiêu tốt nghiệp THPT trong 4 năm. Những em có ý chí phấn đấu, có thể tốt nghiệp sau 3 năm. ○ Thời gian biểu: Ăn tối 17:10 ~ 17:35 / Tiết 1 17:40 ~ 18:25 / Tiết 2 18:25 ~ 19:10 Giải lao 19:10 ~ 19:15 / Tiết 3 19:15 ~ 20:00 / Tiết 4 20:00 ~ 20:45 ○ Giáo trình: Năm thứ 1 và năm thứ 2, ngoài học các môn thông thường sẽ học thêm các môn cơ bản về công nghiệp (như kỹ thuật công nghiệp cơ bản, toán khoa học công nghiệp, kỹ thuật sản xuất, v...v..). Lên năm 3, sẽ chia ra “khóa máy móc” và “khóa máy tính”, các em sẽ được học sâu hơn về kiến thức và kỹ thuật chuyên môn. Các em cũng có thể thử sức lấy các loại chứng chỉ như Kì thi năng lực gò hàn, Kỹ sư lắp đặt điện loại II, kì thi quản lý sử dụng vật nguy hiểm, kiểm định kỹ thuật kế toán, kiểm định kỹ thuật IT,... ○ Sự kiện của trường: Ngày hội Shiko de Night (thể thao, thể thao điện tử, trò chơi cờ bàn (board game)), Ngày hội Ennichi (lễ hội văn hoá), Ngày hội Undo de Night (lễ hội thể thao), tham quan dã ngoại (năm 4), sự kiện thưởng thức tổng hợp, buổi chiếu phim ngoài trường, lễ chia tay tốt nghiệp,... ○ Câu lạc bộ: 20:50 ~ 22:00 Câu lạc bộ thi đấu trên sân (điền kinh, bóng chày, bóng đá,...), Câu lạc bộ cầu lông, Câu lạc bộ Robot, Câu lạc bộ ngoại khóa (làm mô hình nhựa, biểu diễn âm nhạc, làm đồ thủ công, chơi game,...) đang hoạt động. ○ Hướng đi của học sinh sau tốt nghiệp năm học 2025: Đi làm 16 học sinh, học lên đại học hệ 4 năm 1 học sinh
Học phí 1 năm (dự toán)	32,400 yên (Tuỳ theo thu nhập của gia đình mà có thể được miễn trừ)
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	Khoảng 80,000 yên (như tiền ăn tối, tiền góp quỹ tham quan, quỹ hội học sinh,...). Khi nhập học cần đóng 60,000 yên bao gồm tiền đóng trong tháng 4 (tiền đồng phục thể dục, giày, quần áo thực hành, giáo trình, máy tính,...).
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	13 học sinh: Brazil, Philippines, Nepal, Pakistan, Sri Lanka
Ghi chú	Học sinh năm 1 sẽ được tổ chức dạy lớp ít người với các môn quốc ngữ, toán, tiếng Ngoài ra, trường có tổ chức dạy phụ đạo cho các em học sinh chưa thành thạo các môn Quốc ngữ, Toán học, tiếng Anh vào đầu năm học.

Tên trường	Trường THPT Nagoya Shiritsu Chuo - Hệ không chính quy (ca tối) Khoa thông thường/ Khoa thương nghiệp
Địa chỉ	〒460—0007 Nagoya-shi Naka-ku Shinei 3 chome 15-45/ Tel : 052-241-6538
Ga gần nhất	8 phút từ cửa ra số 5 ga Chikusa, tuyến Higashiyama, tàu điện ngầm/ 8 phút từ ga Chikusa JR/ 3 phút từ bến xe buýt thành phố Shinsakae 3 chome
Đặc trưng (Thời gian biểu, giáo trình, sự kiện của trường, hướng đi sau khi tốt nghiệp,...)	○ Đặc trưng: Đi học vào buổi tối, hướng đến mục tiêu tốt nghiệp THPT. Có thể học tập cẩn thận trong 4 năm với nhịp độ của bản thân. (Cũng có cách để có thể tốt nghiệp trong 3 năm.) ○ Thời gian biểu: Ăn tối 17:00 ~ 17:35 / Tiết 1 17:40 ~ 18:25 / Tiết 2 18:25 ~ 19:10 Giải lao 19:10 ~ 19:15 / Tiết 3 19:15 ~ 20:00 / Tiết 4 20:00 ~ 20:45 ○ Giáo trình: Năm thứ 1 khoa thông thường và khoa thương nghiệp sẽ học chung môn. Từ năm 2, sẽ chia khoa thông thường và khoa thương nghiệp. Khoa thông thường sẽ học giáo trình và các môn thông thường. Khoa thương nghiệp sẽ học các môn chuyên môn như sổ sách kế toán, xử lý thông tin, nghiên cứu đề tài,... Tại khoa thông thường, học sinh năm 1 và năm 4, có thể học các môn của khoa thương nghiệp. Tại khoa thương nghiệp có thể thử thách với nhiều kỳ thi năng lực thương nghiệp hay kỳ thi năng lực xử lý thông tin. Khoa thông thường cũng có thể thử thách với kỳ thi năng lực soạn thảo văn bản,... ○ Sự kiện của trường: Đại hội bóng ném, ngày hội thể dục thể thao, cuộc thi phát biểu của câu lạc bộ văn hoá, lễ hội văn hoá, hội phim ảnh, tham quan học tập (năm 4) ○ Câu lạc bộ: 20:45 ~ 21:30 (luyện tập thường ngày) • Vận động: Cầu lông, bóng rổ, bóng chuyền, bóng bàn. • Văn hoá: diễn kịch, trà đạo, thư pháp, chụp ảnh, âm nhạc, thương nghiệp, nghiên cứu văn hoá phim ảnh. ○ Hướng đi sau khi tốt nghiệp: Học lên hệ đại học – đại học ngắn hạn (4 học sinh), trường chuyên môn (10 học sinh), đi làm (8 học sinh)
Học phí 1 năm (dự toán)	32,400 yên (Tuỳ theo thu nhập của gia đình mà có thể được miễn trừ)
Chi phí khác trong 1 năm, ngoài học phí	84,000 yên (Tiền ăn tối, tiền góp quỹ tham quan, phí hội học sinh) + 7,100 yên (đồng phục thể dục, giày). ※ Khi nhập học cần đóng 30,000 yên bao gồm tiền đóng trong tháng 4. (Năm nay)
Số học sinh quốc tịch nước ngoài / Quốc tịch chủ yếu	100 học sinh: Philippines (32 học sinh), Nepal (43 học sinh), Trung Quốc (8), ...
Ghi chú	Sau giờ học, sẽ có những buổi hướng dẫn học tập cơ bản (quốc ngữ, toán, tiếng Anh) được tiến hành dành cho học sinh năm nhất, khoảng 45 tiết 1 năm. Sẽ có giờ học dành cho học sinh người nước ngoài, tuy nhiên, nếu chưa thể giao tiếp hàng ngày và viết được chữ hiragana, thì các em sẽ rất vất vả để theo kịp bài giảng.

HƯỚNG DẪN VỀ BUỔI TƯ VẤN GIÁO DỤC CHO HỌC SINH NGOẠI QUỐC

Trung tâm quốc tế Nagoya tổ chức tư vấn miễn phí về các vấn đề liên quan đến giáo dục hoặc cuộc sống học đường của học sinh ngoại quốc đang cư trú tại Nhật. Nhất định hãy tận dụng cơ hội này.

- Thời gian tư vấn: Hàng tuần Thứ 4 - Thứ 6 - Chủ nhật 10:00 - 17:00
- Phí tư vấn: Miễn phí
- Địa điểm: Trung tâm quốc tế Nagoya - Tầng 3 - Quầy thông tin
- Cách tư vấn: Tư vấn tại phòng tư vấn (cần hẹn trước), Điện thoại, Email, Teams
※Khi tư vấn qua điện thoại hoặc email, sẽ có trường hợp thông tin tư vấn không thể truyền đạt đầy đủ. Rất mong quý vị thông cảm.
- Số điện thoại: 052-581-0100
- E-mail: info@nic-nagoya.or.jp

Việc tư vấn sẽ thực hiện bằng tiếng Nhật. Trường hợp quý vị cần phiên dịch, vui lòng liên hệ với chúng tôi.

<Thời gian có thể hỗ trợ phiên dịch>

Tiếng Việt: Thứ 4 và Chủ nhật 13:00-17:00

【作成 / Produced by】

こうえきざいだんほうじん なごや こくさい
公益財団法人名古屋国際センター

Nagoya International Center
All rights reserved

TEL 052-581-0100

FAX 052-571-4673

※本資料の内容の一部または全部を無断で引用・転載することはご遠慮ください。

This material may not be published, rewritten, or redistributed in whole or part without the express written permission of the Nagoya International Center.